

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 154/2024/DS-ST

Ngày 25 - 6- 2024

V/v Tranh chấp hợp đồng vay

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sĩ Hùng;

Ông Trương Công Minh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thúy Kiều, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:**
Bà Bùi Thị Mỹ Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 705/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2024/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TT.

Địa chỉ: đường N, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Đinh Thảo N' – Chuyên viên khách hàng cá nhân theo giấy ủy quyền số: 253/2023/GUQ-PGĐTB ngày 19/10/2023 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp C, xã T, huyện B, tỉnh Cà Mau.

- **Bị đơn:** Bà Hồ Diệu C, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Ông Nguyễn Ngọc Ng, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: ấp T, xã A, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Trí N, sinh năm 1992 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp B, xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

2. Ông Lăng Hoàng T, sinh năm 1986 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: đường T, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:*

Vào ngày 25/4/2019 giữa Ngân hàng TT (gọi tắt Ngân hàng) và bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng có ký kết hợp đồng tín dụng số LD1911500142. Theo nội dung hợp đồng, Ngân hàng cho bà C, ông Ng vay số tiền 110.000.000đ, thời hạn vay 48 tháng, mục đích vay: mua xe ô tô tải phục vụ kinh doanh, lãi suất cho vay trong hạn 11,5%/năm, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, hình thức trả nợ: vốn và lãi trả hàng tháng theo dư nợ giảm dần. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Ng, bà C đã thanh toán tổng số tiền vốn 82.177.611đ và tiền lãi, sau đó thì ngưng không thanh toán.

Để đảm bảo khoản vay bị đơn có ký Hợp đồng thế chấp tài sản số 9965200.2.1 ngày 25/4/2019 là thế chấp 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 69C – 05232 tên Hồ Diệu C. Quá trình thực hiện hợp đồng bà C, ông Ng vi phạm hợp đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tính đến ngày 24/6/2024 là 44.807.777 đồng. Trong đó: nợ gốc: 27.822.389 đồng, lãi trong hạn 12.237.399 đồng; lãi quá hạn 4.747.989 đồng.

Bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng còn phải chịu tiền lãi phát sinh kể từ ngày 25/6/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Trường hợp bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng không thực hiện nghĩa vụ trả nợ yêu cầu Tòa án cho phát mãi tài sản thế chấp: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013016, biển số 69C – 05232 số khung CAB8K2108258 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 23/4/2019, chủ sở hữu Hồ Diệu C.

- *Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, ông Nguyễn Ngọc Ng trình bày:*

Ông xác định vào tháng 4/2019 vợ chồng ông có ký hợp đồng vay tiền tại Ngân hàng TT với số tiền là 110.000.000đ, thời hạn vay 48 tháng, hình thức trả vốn và lãi hàng tháng. Mục đích vay: Mua xe ô tô tải, sau đó anh có mua xe tải biển số 69C – 05232 đứng tên Hồ Diệu C. Sau khi vay, ông có trả vốn và lãi cho Ngân hàng được hơn 02 năm thì ngưng do dịch bệnh. Đến ngày 24/01/2022 ông có bán xe tải nói trên cho anh Nguyễn Trí N, sinh năm 1992, căn cước công dân số 91011903725, điện thoại 0946.772.51X, nơi cư trú: xã V, huyện T, tỉnh Kiên Giang, có làm hợp đồng tay giữa vợ ông (Hồ Diệu C) và anh N ký tên. Khi bán lại thỏa thuận N là người góp cho Ngân hàng, nhưng anh N không góp cho Ngân hàng còn bán xe tải nói trên cho anh Lăng Hoàng T, sinh năm 1986, căn cước công dân số 091.086.017.005, điện thoại 0917.893.22X, nơi cư trú đường T, phường V, TP. G, tỉnh Kiên Giang. Ông có liên lạc yêu cầu trả xe để thanh toán tiền cho Ngân hàng nhưng anh T và anh N không trả lời. Nay ông xác định còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 15/3/2024 là 43.150.194 đồng. Trong đó: nợ gốc: 27.822.389 đồng, lãi trong hạn 11.222.577 đồng; lãi quá hạn 4.105.228 đồng đúng như Ngân hàng trình bày. Giấy chứng nhận đăng ký xe (bản gốc) hiện Ngân hàng đang giữ. Nhưng xe đã bán cho anh T nên ông sẽ thu tiền của anh T để trả nợ cho Ngân hàng.

- *Tại biên bản ghi ý kiến ngày 04/3/2024, ông Nguyễn Trí N trình bày:* Trước đây vào ngày 24/01/2022 ông có mua 01 chiếc xe ô tô tải của ông Nguyễn Ngọc Ng giấy chứng nhận đăng ký xe 013016 biển số 69C – 05232 số khung CAB8K2108258 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 23/4/2019, chủ sở hữu Hồ Diệu C với giá chuyển nhượng 65.000.000 đồng, không

lập hợp đồng, chỉ làm giấy tay, đã thanh toán trực tiếp cho ông Ng số tiền 25.000.000 đồng, số tiền còn lại 40.000.000 đồng ông không thanh toán cho ông Ng mà giữa ông với ông Ng có thỏa thuận ông có trách nhiệm thanh toán nợ cho ông Ng còn nợ Ngân hàng TT khoản vay của ông Ng còn nợ gốc khoảng 40.000.000 đồng, thỏa thuận mỗi tháng trả nợ cho Ngân hàng 2.500.000 đồng (trong đó gốc 1.200.000 đồng), ông đã thanh toán cho Ngân hàng được 05 tháng với tổng số tiền 12.500.000 đồng, thanh toán bằng cách chuyển khoản cho Ngân hàng, sau đó ông không thanh toán nữa với lý do xe không hoạt động được, hư hỏng nặng, đăng kiểm không được nên ông bán chiếc xe trên cho ông Lăng Hoàng T với giá 95.000.000 đồng có làm giấy tay, ông T giao tiền mặt cho ông số tiền 20.000.000 đồng, trừ tiền sửa xe 40.000.000 đồng cho ông T, số tiền còn lại 35.000.000 đồng ông với ông T thỏa thuận ông T có trách nhiệm thanh toán nợ cho ông Ng còn nợ tại Ngân hàng, hiện chiếc xe trên do ông T trực tiếp quản lý. Đối với khoản nợ Ngân hàng thì bà C, ông Ng có trách nhiệm thanh toán. Việc mua xe của ông Ng và bán xe cho ông T giữa ông, ông Ng, ông T tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết, trong trường hợp không thể thỏa thuận được thì ông sẽ yêu cầu thành vụ kiện khác.

- Tại bản tự khai ngày 07/3/2024, ông Lăng Hoàng T trình bày: Yêu cầu ông Nguyễn Ngọc Ng, bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Trí N có trách nhiệm đóng lại số khung xe và sang tên cho ông khi ông trả tiền đủ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã đảm bảo đúng thủ tục tố tụng theo quy định, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: các Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự; Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền 44.807.777 đồng, lãi phát sinh và xử lý tài sản đảm bảo.

+ Án phí xử lý theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Trí N, ông Lăng Hoàng T có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với ông Nguyễn Ngọc Ng, bà Hồ Diệu C là bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng ông Ng, bà C vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét hợp đồng tín dụng số LD1911500142 ngày 25/4/2019 giữa Ngân hàng và bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng được thiết lập trên tinh thần tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên các bên phải có trách nhiệm thực hiện. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ là có cơ sở chấp nhận.

Đối với việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả các khoản nợ tính đến ngày 24/6/2024 là 44.807.777 đồng. Trong đó: nợ gốc: 27.822.389 đồng, lãi trong hạn 12.237.399 đồng; lãi quá hạn 4.747.989 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng của Ngân hàng. Đối với bị đơn là ông Nguyễn Ngọc Ng thừa nhận nợ và đồng ý thanh toán nợ, bà Hồ Diệu C không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xét thấy, nguyên đơn tính lãi căn cứ vào các nội dung đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng, vì vậy nguyên đơn yêu cầu về trả nợ vốn, lãi trong hạn và lãi quá hạn phù hợp với nội dung Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết, phù hợp với giấy nhận nợ, bảng tính chi tiết lãi vay nên có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, cần buộc bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng, tính đến ngày 24/6/2024 là 44.807.777 đồng. Trong đó: nợ gốc: 27.822.389 đồng, lãi trong hạn 12.237.399 đồng; lãi quá hạn 4.747.989 đồng và lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[3] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc xử lý tài sản thế chấp:

Tại Hợp đồng thế chấp tài sản số 9965200.2.1 ngày 25/4/2019 giữa Ngân hàng và bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng. Xét thấy, hợp đồng thế chấp đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thế chấp, đăng ký giao dịch bảo đảm. Do bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ hợp đồng, không thanh toán nợ cho nguyên đơn đúng thời hạn thỏa thuận nên chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ của nguyên đơn là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe ô tô tải biển số 69C – 05232 số khung CAB8K2108258 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 23/4/2019 do Hồ Diệu C đứng tên chủ sở hữu hiện nay do ông Lăng Hoàng T quản lý, sử dụng nên ông T có trách nhiệm giao xe cho cơ quan thi hành án dân sự để phát mãi thu hồi nợ cho Ngân hàng.

[4] Đối với việc ông T cho rằng ông thanh toán nợ cho Ngân hàng và ông có yêu cầu ông Ng, bà C, ông N có trách nhiệm đóng lại số khung xe và sang tên cho ông, đại diện Ngân hàng không đồng ý yêu cầu ông T đặt ra. Xét thấy, bà C, ông Ng là người trực tiếp ký hợp đồng vay và nhận tiền nên ông Ng, bà C có nghĩa vụ thanh toán, việc ông Ng, bà C chuyển nhượng (bán xe) cho ông N, ông N chuyển nhượng (bán xe) cho ông T chưa thanh toán đủ tiền đây là giao dịch dân sự khác, trường hợp các đương sự không tự thỏa thuận được, có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác khi có yêu cầu.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 463; 466; 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TT tạm tính đến ngày 24/6/2024 với tổng số tiền là 44.807.777 đồng. Trong đó: nợ gốc: 27.822.389 đồng, lãi trong hạn 12.237.399 đồng; lãi quá hạn 4.747.989 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 24/6/2024 bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ vốn chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vốn này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Ngân hàng TT phải trả cho bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013016, biển số 69C – 05232, số máy AE6K01810040, số khung CAB8K2108258 do Phòng cảnh sát giao thông công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 23/4/2019 tên Hồ Diệu C khi các nghĩa vụ được bảo đảm bằng tài sản này đã được thanh toán xong.

- Buộc bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng, ông Lăng Hoàng T phải bàn giao tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 9965200.2.1 ngày 25/4/2019 là 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu DONGBEN, số máy AE6K01810040, số khung CAB8K2108258 cho cơ quan thi hành án dân sự xử lý theo quy định.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Bà Hồ Diệu C, ông Nguyễn Ngọc Ng phải chịu là 2.240.000 đồng (Chưa nộp).

+ Ngân hàng TT không phải chịu án phí. Ngày 16/11/2023 Ngân hàng TT đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.028.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo biên lai số 0007625 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lê Thị Thu**